

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư Phát triển  
tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Phát triển địa phương;*

*Xét Tờ trình số 3126/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê duyệt Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của  
Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022 - 2026; Báo cáo thẩm tra  
số 58/BC-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn Danh mục các lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư  
Phát triển tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022 – 2026 như sau:

| STT | Lĩnh vực đầu tư, cho vay                                                                                                                             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I   | Lĩnh vực giao thông, môi trường, năng lượng                                                                                                          |
| 1   | Dự án về giao thông                                                                                                                                  |
|     | Các dự án đầu tư hệ thống vận tải công cộng                                                                                                          |
| 2   | Dự án về môi trường                                                                                                                                  |
|     | Các dự án kết nối đầu tư hệ thống cấp nước sạch, đầu tư dự án xử lý nước<br>thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải |

|            |                                                                                                                                                  |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3</b>   | <b>Dự án về năng lượng</b>                                                                                                                       |
| 3.1        | Các dự án đầu tư lưới điện ở địa bàn có điều kiện đi lại khó khăn                                                                                |
| 3.2        | Các dự án di dời lưới điện khi Nhà nước giải phóng mặt bằng dự án đầu tư công                                                                    |
| <b>II</b>  | <b>Lĩnh vực công nghiệp, công nghệ cao và công nghiệp phụ trợ</b>                                                                                |
| 1          | Các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp ứng dụng công nghệ cao                                  |
| 2          | Các dự án đầu tư phát triển công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp cơ khí chế tạo, vật liệu mới                                         |
| 3          | Các dự án chuyển đổi số và chế tạo Robot                                                                                                         |
| <b>III</b> | <b>Lĩnh vực nông, lâm và phát triển nông thôn</b>                                                                                                |
| 1          | Các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao                 |
| 2          | Dự án đầu tư chế biến, bảo quản sản phẩm từ nông nghiệp                                                                                          |
| <b>IV</b>  | <b>Lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội</b>                                                                                                        |
| <b>1</b>   | <b>Dự án nhà ở</b>                                                                                                                               |
| 1.1        | Các dự án đầu tư xây dựng nhà lưu trú cho công nhân, ký túc xá sinh viên                                                                         |
| 1.2        | Các dự án đầu tư khu tái định cư; Chung cư thu nhập thấp                                                                                         |
| 1.3        | Các dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp các nhà trọ đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật                                                    |
| <b>2</b>   | <b>Dự án y tế, y dược</b>                                                                                                                        |
| 2.1        | Các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh; đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện phục vụ khám chữa bệnh |
| 2.2        | Các dự án đầu tư cơ sở sản xuất trang thiết bị y tế                                                                                              |
| <b>3</b>   | <b>Dự án Văn hóa, thể thao</b>                                                                                                                   |
| 3.1        | Các dự án đầu tư xây dựng khu vui chơi giải trí, khu công viên văn hóa có các hoạt động thể thao                                                 |
| 3.2        | Các dự án đầu tư cụm làng nghề truyền thống kết hợp với du lịch, các dự án di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất làng nghề                    |



|          |                                                                                                                                        |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>4</b> | <b>Dự án giáo dục</b>                                                                                                                  |
|          | Các dự án đầu tư mới, mở rộng, mua sắm trang thiết bị của các cơ sở giáo dục (Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) |
| <b>5</b> | <b>Dự án ưu tiên khác</b>                                                                                                              |
|          | Các dự án di dời các cơ sở ô nhiễm môi trường                                                                                          |

**Điều 2.** Các dự án về đầu tư, cho vay theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND9 ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2021 đã được ký kết trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, được tiếp tục thực hiện theo hợp đồng đã được ký kết cho đến hết hợp đồng.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022, có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 56/NQ-HĐND9 ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2021./. *hư*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, App, Web;
- Lưu: VT, Tuấn.

**CHỦ TỊCH**



*Chánh*  
**Phạm Văn Chánh**